

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX  
CÔNG TY CỔ PHẦN NEDI2  
VINACONEX CORPORATION  
NEDI2 JOINT STOCK COMPANY

Số/No: 154/2026/CV-NEDI2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence- Freedom-Happiness

Lào Cai, ngày 19 tháng 05 năm 2026  
Lao Cai, dated 19 month 05, 2026

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG/ EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: – Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước/ State Securities Commission  
– Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange

1. Tên Công ty/ Company name: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2/  
Northern Electricity Investment and Development Joint Stock Company 2  
- Mã chứng khoán/ Stock code: ND2  
- Địa chỉ trụ sở chính/ Head office address: Thôn San Bang, Xã Bát Xát, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam/  
San Bang Village, Bat Xat Commune, Lao Cai Province, Vietnam.  
- Điện thoại/ Tel: 0214 3868 928 Fax: 0214 3868 928  
- Email: nedi2.hn@nedi2.com.vn

### 2. Nội dung công bố thông tin/ Contents of information disclosure:

Ngày 18/05/2026 Công ty nhận được Quyết định số 397/QĐ-XPHC của Cục thuế tỉnh Lào Cai về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế/ On May 18, 2026, the Company received Decision No. 397/QĐ-XPHC issued by the Tax Department of Lao Cai Province regarding the imposition of administrative penalties for tax violations.

Theo đó Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2 công bố thông tin theo nội dung Quyết định nêu trên ( Đính kèm quyết định số 397/QĐ-XPHC)/ Accordingly, Northern Electricity Investment and Development Joint Stock Company No. 2 hereby discloses information in accordance with the contents of the above-mentioned Decision (attached hereto as Decision No. 397/QĐ-XPHC).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/05/2026 tại đường dẫn <http://nedi2.com.vn> của Công ty/ This information was published on the Company's official website on 19/05/2026 at the following link: <http://nedi2.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ We hereby certify that the information disclosed above is true and accurate, and we take full responsibility before the law for the contents of the disclosed information.

Nơi nhận/ Recipients: 

- Như kính gửi/ As respectfully sent;
- Lưu TCHC/ Archived by the Admin

Đại diện tổ chức/

Representative of the organization

Người đại diện theo Pháp luật/

Legal Representative 



TỔNG GIÁM ĐỐC  
Đỗ Vương Cường 

Số: 397 /QĐ-XPHC

Lào Cai, ngày 15 tháng 05 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

**TRƯỞNG THUẾ TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật 56/2024/QH15 ngày 29/11/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật quản lý sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế Thu nhập cá nhân, Luật dự trữ Quốc gia, Luật xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 03 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử phạt vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 310/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 3736/QĐ-CT ngày 31/12/2025 của Cục trưởng Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1623/QĐ-LCA ngày 31/12/2025 của Trưởng Thuế tỉnh Lào Cai về việc phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo Thuế tỉnh Lào Cai;

*Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 14/5/2026 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 323/QĐ-LCA ngày 24/4/2026 của Trưởng Thuế tỉnh Lào Cai về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2, mã số thuế: 5300215527;*

*Căn cứ Quyết định số 1642/QĐ-LCA ngày 31/12/2025 của Trưởng Thuế tỉnh Lào Cai về việc ủy quyền thực hiện công việc cho Phó Trưởng Thuế;*

*Căn cứ Quyết định số 1637/QĐ-LCA ngày 31/12/2025 của Trưởng Thuế tỉnh Lào Cai về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2;

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn San Bang, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai;

Mã số doanh nghiệp: 5300215527;

Đăng ký lần đầu số 5300215527 ngày 06/5/2004 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, thay đổi lần thứ 13 ngày 02/12/2025 do phòng Doanh Nghiệp - Sở Tài chính tỉnh Lào Cai cấp

Người đại diện theo pháp luật: Đỗ Vương Cường; Giới tính: Nam;

Chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế giá trị gia tăng phải nộp tháng 12/2024 và tháng 12/2025; thiếu thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2024 và năm 2025; thiếu thuế tài nguyên phải nộp năm 2023, nhưng các nghiệp vụ kinh tế đã được phản ánh đầy đủ trên hệ thống sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ.

- Hành vi khai sai không dẫn đến thiếu số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2023 (hết thời hiệu xử phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế )

3. Quy định tại: Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính, bằng hình thức phạt tiền.

- Phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền (tiểu mục 4254) với mức xử phạt 20% tính trên số tiền thuế bị truy thu đối với thuế giá trị gia tăng, thuế tài nguyên và thuế thu nhập doanh nghiệp, số tiền: 681.343.598 đồng (Bằng

*chữ: Sáu trăm tám mươi một triệu, ba trăm bốn mươi ba nghìn, năm trăm chín mươi tám đồng).*

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế: 3.406.717.988 đồng (*Bằng chữ: Ba tỷ, bốn trăm linh sáu triệu, bảy trăm mười bảy nghìn, chín trăm tám mươi tám đồng*), trong đó

- Truy thu thuế giá trị gia tăng (tiểu mục 1701) số tiền: 296.390.571 đồng.

- Truy thu thuế thu nhập doanh nghiệp (tiểu mục 1052) số tiền: 3.069.654.939 đồng.

- Truy thu thuế tài nguyên (tiểu mục 1552) số tiền: 40.672.478 đồng

- Tiền chậm nộp tiền thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 đã được sửa đổi bổ sung bởi khoản 7 Điều 6 Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024, số tiền: 189.076.979 đồng (*Bằng chữ: Một trăm tám mươi chín triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn, chín trăm bảy mươi chín đồng*), trong đó:

+ Tiền chậm nộp tiền thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024 và năm 2025 (tiểu mục 4918): 189.076.979 đồng.

+ Không tính tiền chậm nộp đối với số thuế truy thu thuế tài nguyên năm 2023 do đơn vị kê khai sai số học quyết toán dẫn đến giảm thuế phải nộp so với số tiền thuế đã thực hiện kê khai trong năm, đơn vị đã thực hiện nộp đầy đủ và đúng hạn các khoản phát sinh phải nộp trong năm.

+ Không tính tiền chậm nộp đối với số tiền thuế giá trị gia tăng truy thu tháng 12/2024 và tháng 12/2025 do từ ngày 01/01/2025 đến ngày 15/5/2026 đơn vị vẫn còn đang có số nợ thừa tiền thuế lớn hơn so với số thuế truy thu qua kiểm tra theo quy định tại khoản 1 Điều 60 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 15/5/2026, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2 có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 15/5/2026 đến ngày liền kề trước ngày thực nộp số tiền thuế truy thu vào Ngân sách Nhà nước.

Tổng số thuế phải nộp sau kiểm tra (tiền truy thu, tiền phạt vi phạm hành chính và tiền chậm nộp) là: 4.277.138.565 đồng (*Bằng chữ: Bốn tỷ, hai trăm bảy mươi bảy triệu, một trăm ba mươi tám nghìn, năm trăm sáu mươi lăm đồng*).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành khắc phục hậu quả do Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2 bị xử phạt có tên tại điều này chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Đỗ Vương Cường là đại diện cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2 bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2 có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2 không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2 có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Phòng Giao dịch số 5 - Kho bạc Nhà nước Khu vực IX theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: 7111; mã cơ quan thuế ra quyết định xử phạt: G12.18.104; mã chương: 555; mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục): truy thu thuế thu nhập doanh nghiệp - tiểu mục 1052, thuế giá trị gia tăng- tiểu mục: 1701, thuế tài nguyên - tiểu mục: 1552; Tiền phạt tiểu mục 4254; Tiền chậm nộp: thuế TNDN - tiểu mục: 4918 trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Giao dịch số 5 - Kho bạc Nhà nước Khu vực IX để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kiểm tra số 1 thuộc Thuế tỉnh Lào Cai để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1 thuộc Thuế tỉnh Lào Cai để biết và phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh(B/c);
- Phòng QLDN1, NVDTPC;
- Lưu: VT, KTr1.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH  
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



**Hoàng Hồng Quang**